

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2024/HS-ST
Ngày 09-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Văn Ân.
2. Ông Trần Phi Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-HS ngày 22/8/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 159/TB-TA ngày 06/9/2024, đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1999; tại Điện Bàn, Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T, sinh năm: 1970 và bà Phạm Thị D, sinh năm: 1969; Tiền sự; tiền án: Không. Nhân thân: ngày 09/01/2023, bị Công an xã Điện Phong, thị xã Điện Bàn xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 10/01/2023). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/4/2024 đến ngày 28/4/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- + Ông Lê T, sinh năm: 1970.
- + Bà Phạm Thị D, sinh năm: 1969.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- *Người chứng kiến:*

+ Bà Trương Thị T, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 12 giờ 30 phút ngày 19/4/2024, tại đường bê tông số 10, thuộc thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn; Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Điện Bàn và Công an xã Điện Phong, thị xã Điện Bàn phát hiện bị cáo Lê Văn H đang điều khiển xe máy hiệu Air Blade, màu trắng - đen - xám, BKS 92H1-379.74 có biểu hiện nghi vận tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi phía trước bên phải quần đùi màu xanh của bị cáo đang mặc có 01 đoạn ống hút bằng nhựa không màu, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, nghi vận là ma túy. Thử nhanh phát hiện chất ma túy và cân xác định khối lượng chất ma túy cho kết quả: chất rắn dạng tinh thể màu trắng phát hiện thu giữ của bị cáo là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2gam. Cơ quan Công an đã cho toàn bộ chất rắn dạng tinh thể màu trắng sau khi cân vào túi ni lông (túi zip) trong suốt kích thước 5x8,5cm và đoạn ống hút nhựa không màu kích thước (1,6x1,6) cm bên trong bìa dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng vào bì thư màu trắng của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) và tiến hành niêm phong mẫu vật theo quy định, đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo H.

Quá trình điều tra xác định: cách ngày 19/4/2024 khoảng nửa tháng (không rõ ngày cụ thể), bị cáo H sử dụng điện thoại Iphone 12 Promax bên trong gắn sim số 0901979709 liên lạc với người đàn ông tên Nguyễn để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 700.000 đồng, Nguyễn đồng ý và hẹn đến khu vực đường bê tông gần Cây cóc thuộc thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để giao dịch. Sau đó, bị cáo thuê dịch vụ Grap (không rõ Biển kiểm soát) đi đến địa điểm đã hẹn. Tại đây, Nguyễn chỉ cho H ma túy được bỏ trong vỏ bao thuốc lá để dưới đất và H vứt xuống đất 700.000 đồng tiền mua ma túy như yêu cầu của Nguyễn rồi đến vị trí Nguyễn chỉ để lấy ma túy. Sau đó bị cáo đem số ma túy trên về cất giữ tại nhà thuộc thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại nhà, bị cáo H đã lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo kít lại và cất giữ tại nhà mình để sử dụng lần sau. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/4/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo lấy đoạn ống hút nhựa không màu bên trong chứa ma túy đã bỏ vào túi quần đùi màu xanh phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe máy hiệu Air Blade BKS 92H1-379.74 đi đến khu vực bụi tre dưới chân cầu Gò Nổi thuộc huyện Duy Xuyên để sử dụng. Khi đi đến đường bê tông số 10 thuộc thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam thì bị phát hiện bắt quả tang.

* Tại kết luận giám định số: 822/KL-KTHS ngày 25/4/2024 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi zip không màu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,21gam.

- Chất rắn bám dính trong đoạn ống hút nhựa không màu kích thước (1,6x1,6) cm là ma túy, loại Methamphetamine, lượng chất rắn bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý các vật chứng đã tạm giữ theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận, nhận tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/4/2024, tại đoạn đường bê tông số 10 thuộc thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn; bị cáo Lê Văn H đã có hành vi cất giấu ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,21 gam trong người, mục đích để sử dụng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo là người đã thành niên nên hiểu biết đầy đủ các quy định của pháp luật và nhận thức rõ tác hại của chất ma túy, sự nguy hiểm của hành vi này đối với xã hội nhưng bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, đủ tính răn đe để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân xấu ngày 09/01/2023 bị Công an xã Điện Phong xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên thái độ của bị cáo là chưa chấp hành pháp luật nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có việc làm ổn định nên không xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. *Về những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Đối với người đàn ông tên Nguyễn đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn không có cơ sở để xác minh, điều tra là phù hợp.

- Trong quá trình điều tra xác định bị cáo H đã sử dụng số thuê bao 0901.979.709 để liên lạc với người đàn ông tên Nguyễn để mua ma túy; Cơ quan CSĐT đã có văn bản yêu cầu Công ty dịch vụ Mobifone Khu vực 3 cung cấp thông tin dữ liệu số thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả nên khi nào có kết quả trả lời sẽ xử lý sau nên không đề cập.

- Đối với ông Lê T và bà Phạm Thị D (là cha mẹ của bị cáo): ông Tính và bà Dũng không biết bị cáo tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình nên không xem xét, xử lý là có căn cứ.

- Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy: Bị cáo H khai sau khi sử dụng ma túy bị cáo đã vứt bỏ, không rõ địa điểm nên không có cơ sở để truy tìm nên không xét.

- Đối với số tiền 500.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo nên không xét.

- Ngoài ra, bị cáo khai nhận vào khoảng cuối tháng 3/2024, bị cáo có mua của Nguyễn 300.000 đồng ma túy và đã sử dụng một mình hết, nhưng chỉ có duy nhất lời khai của H mà không có chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, 107 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng niêm phong số 822/KL-KTHS bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và sim điện thoại số 0901979709 vì không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xám thu giữ của bị cáo. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc khi mua ma túy sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô 01 xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng đen xám BKS 92H1-379.74; do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 đĩa DVD là được cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn lưu lại quá trình lấy lời khai bị cáo có ghi âm, ghi hình. Đây là chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Xử phạt: Bị cáo 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 19/4/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, 107 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng niêm phong số 822/KL-KTHS bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và bên 01 sim điện thoại số 0901979709.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xám.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng đen xám BKS 92H1-379.74.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/8/2024).

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD về quá trình lấy lời khai bị cáo có ghi âm, ghi hình của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/9/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Văn phòng Công an thị xã Điện Bàn;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Điện Bàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Văn Thế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA